Trung bình

X2020P31 S3

Giày an toàn c ổ thấp **chính hãng**

Giày an toàn thấp X2020P31 mang đế n khả năng bảo v ệ chắc i mũi giày bằn g thép, đặc tính ch ố n g tĩnh điệ n và mặt trên bằn g da thoáng khí Hoàn hảo cho nhiều ngành công n ghiệ p và môi đôi giày này mang và

LBR

	Những vật liệu cao cấp hơn	Da
lót bên trong	i thép	Lướ
trong	Đ ốp SJ	đế x
iữa	đế g	Thép
ngoài	Đ	BASF PU
u	Đứng đầ	Thép
i	Loạ	S3 / SR, SC, FO, CI
	Phạm vi kích thước	EU 36-48 / UK 3.5-13.0 / US 4.0-13.5 JPN 22.5-31.5 / KOR 235-315
ng lượng	thép	0.631 kg
ẩn hiệu	chu	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2022+A1:2024

Mũi giày an toàn bằng **thép**
Giá đỡ bằng kích chân nắn hoặc iữa bằng thép chống

thép
đâm thủng được làm bằng thép khổng phủ và ngăn các xâm nhập từ đế ngoài.

Mặt **trên** bằng **da thoáng khí**
Da tự nhiên mềm dẻo các ứng dụng linh hoạt

chống **tĩnh** điện
Giày chống tĩnh điện ngăn chặn a điện tích tĩnh và đảm bảo rằng chúng được cách hiệu rỏ ấn 100 kilo Ohm và 1 Giga Ohm

S3
Giày bảo hộ lao động S3 thích hợp làm việc trong môi và cao cho. Những đôi giày này cũng bảo vệ chống hủng đế và nghiền nát bàn chân.

Công nghiệp n:
lĩnh vực ô tô, Xây dựng, Thực phẩm & Đ, Ngành công nghiệp

Môi t
môi khô, bề mặt không bằng phẳng, môi ẩm ướt

Cac hương dân ba#o tri:
Đa giày, chúng tôi khuyên bạn nên vệ sinh giày thường xuyên và bảo vệ chúng bằng phẩm cách ù hàm phù hiệu Không trên lò

Sự miêu tả	ơn vị đo	Đường	ết Kả	EN ISO 20345
Da				
Top: khả năng thấm ớc	mg/cm/g	4.07	? 0.8	
Top: hiệu số ớc	mg/cm2	33	? 15	
thép				
Lớp lót: thấm ớc	mg/cm/g	86.31	? 2	
lót: hiệu số ớc	mg/cm2	691	? 20	
SJ				
Đ chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800	
BASF PU				
Chống mài mòn (ngoài)	mm	77	? 150	
Chưa ớt trượt bản - Ceramic + NaLS - Trượt gót phía	ma sát	0.33	? 0.31	
Chưa ớt trượt bản - Gốm + NaLS - Trượt lùi phía	ma sát	0.39	? 0.36	
Chưa ớt trượt SR - Gốm + Glycerin - Trượt gót phía	ma sát	0.24	? 0.19	
Chưa ớt trượt SR - Gốm + Glycerin - Trượt gót phía	ma sát	0.24	? 0.22	
Giá tĩnh điện	megaohm	58.0	0.1 - 1000	
Giá ESD	megaohm	N/A	0.1 - 100	
Hấp thụ năng lượng gót chân	J	35	? 20	
Thép				
Mũi giày an toàn chống va đập (khoảng cách sau va đập 100J)	mm	N/A	N/A	
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A	
Mũi giày an toàn chống va đập (khoảng cách sau va đập 200J)	mm	16.0	? 14	
Mũi giày an toàn chống nén (khoảng hở sau khi nén 15kN)	mm	24.0	? 14	

kích thước thép:

Giày tôi không có hạn thay đổi nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không phép bằng văn tôi